

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-PT

Ngày: 09 - 03 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Văn Thịnh

*Các Thẩm phán:*

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Nguyễn Đức Hiệp

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2021/TLPT - HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1979, tại huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Xuân B và bà Vũ Thị T; vợ Phạm Thị H (Đã ly hôn); con có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 28/2006/HSST ngày 25/8/2006 Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”;

- Tại bản án số 460/2013/HSST ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 20 tháng 7 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 10/12/2009 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm và trật tự xã hội Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Kinh doanh karaoke không thực hiện đúng quy định về an ninh trật tự”;

- Ngày 21/7/2015 Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Bị cáo hiện đang chấp hành bản án số 17/2020/HSST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” , thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/01/2020 (có mặt).

*Ngoài ra trong vụ án này còn có bị cáo Hà Thị X và 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là chủ quán cà phê, nhà nghỉ “*Gió Núi*” ở thôn Đ, xã P, huyện N. Mặc dù đã bị các cơ quan chức năng thu hồi giấy phép và đình chỉ hoạt động kinh doanh nhà nghỉ “*Gió Núi*” từ năm 2017 do liên quan đến hoạt động mại dâm, nhưng đến năm 2018 Nguyễn Văn Đ đã thuê Hà Thị X làm nhân viên phục vụ bán nước và cà phê tại quán “*Gió Núi*”, đi phục vụ khách hát Karaoke trên địa bàn xã P, huyện N và bán dâm tại nhà nghỉ của Đ. Sau đó đến khoảng tháng 10 năm 2019; Bùi Thị D sinh năm 1984 trú tại xóm D, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình (nay là xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình) đến làm nhân viên phục vụ khách hát Karaoke và bán dâm. Nguyễn Văn Đ đã nói với Hà Thị X tìm thêm người làm nhân viên phục vụ khách hát Karaoke và bán dâm cho Định thi X đồng ý đã đi về nhà rủ Lữ Thị L sinh năm 1987 trú tại bản T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An đến làm tại quán của Đ vào khoảng đầu tháng 11/2019.

Nguyễn Văn Đ đã thuê Hà Thị X, Bùi Thị D, Lữ Thị L làm nhân viên phục vụ bán nước và cà phê tại quán “*Gió Núi*”, đi phục vụ khách hát Karaoke trên địa bàn xã P, huyện N (hợp đồng bằng miệng) mỗi giờ phục vụ khách hát karaoke được trả công số tiền 170.000 đồng thì X, D, L được hưởng số tiền 100.000 đồng còn Đ được hưởng số tiền 70.000 đồng.

Nguyễn Văn Đ đã sử dụng nhà nghỉ “*Gió Núi*” của mình để tổ chức cho Hà Thị X, Lữ Thị L, Bùi Thị D bán dâm cho những người có nhu cầu mua dâm. Mỗi lượt bán dâm thu của khách mua dâm số tiền 300.000 đồng thì Đ trả cho X, L mỗi người 130.000 đồng và chiếm hưởng số tiền 170.000 đồng; riêng Bùi Thị D được trả 150.000 đồng, Đ chiếm hưởng số tiền 150.000 đồng. Hà Thị X, Lữ Thị L, Bùi Thị D đã được Nguyễn Văn Đ nuôi ăn, ở miễn phí và bố trí chỗ ở tại phòng phía sau quầy lễ tân, cạnh phòng của Đ để cho tiện việc điều hành.

Riêng Hà Thị X là người biết chữ và có thời gian làm lâu hơn, được Đ tin tưởng giao nhiệm vụ đưa đón L, D đi hát tại các quán Karaoke và quản lý quán khi Đ không có nhà. Thi thoảng X giúp Đ thu tiền của khách đến mua dâm cho Đ.

Khoảng 9 giờ ngày 19/12/2019 Phạm Thị H là vợ đã ly hôn của Nguyễn Văn Đ đến đón con gái là cháu Nguyễn Quỳnh A đang ở nhà ông Nguyễn Xuân

B (bồ đề của Đ). Sau đó H đi sang quán “*Gió Núi*” gặp Đ, Đ nói với H đi chợ nấu cơm và ăn trưa cùng Đ, D, X, L ở quây lễ tân đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Phạm Thị H chở cháu Quỳnh A đi về.

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 19/12/2019 do có nhu cầu mua dâm nên Trần Văn Y sinh năm 1994 trú tại xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình cùng với Nguyễn Sỹ N sinh năm 1988 trú tại thôn Q, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình đã nhờ anh Đào Xuân P trú tại thôn Q, xã S, huyện N chở đến quán cà phê, nhà nghỉ “*Gió Núi*” của Nguyễn Văn Đ. Khi đến công nhà nghỉ thì Y và N đi vào khu vực quây lễ tân còn anh P điều khiển xe mô tô đi công việc. Trần Văn Y, Nguyễn Sỹ N đi vào đến khu vực quây lễ tân không thấy ai nên Y gọi “em ơi, em ơi”. Lúc này Lữ Thị L và Hà Thị X đang ở trong phòng ngủ gần quây lễ tân nghe thấy tiếng của Y gọi nên L đi ra gặp thì Y nói “*Có gì vui không*” thì L trả lời “*Ở đây có ba nhân viên*”. Do lúc này Y chỉ nhìn thấy L và D nên Y hỏi “*Còn một nhân viên nữa đâu*”. Lữ Thị L trả lời “*một nhân viên nữa đang trên nhà nghỉ tý nữa xuống*”. Sau Y, N đi ra bàn trước sân quây lễ tân ngồi còn L đi vào phòng nhìn thấy cửa phòng của Đ mở, Nguyễn Văn Đ cởi trần ngồi trên giường quay lưng ra cửa, L vào phòng gặp X nói “*Có khách đến kia*”. Lúc X, L nghe thấy tiếng Đ chỉ đạo “*D, L ơi, đi tiếp khách đi, X thu hộ tiền anh cái*”. Khi X đã đi ra quây lễ tân thì Trần Văn Y đã trực tiếp giao dịch với Hà Thị X, Trần Văn Y nói với X “*Anh đi hai người thì hết bao nhiêu tiền*” X trả lời “*Sáu trăm nghìn*”. Trần Văn Y đồng ý lấy số tiền 600.000 đồng đưa cho X. Sau khi Hà Thị X thu tiền của Trần Văn Y thì Lữ Thị L đi từ trong phòng ra quây lễ tân, Y chỉ tay vào L nói “*Đi với em này*”. Lữ Thị L đưa Trần Văn Y đi vào phòng 205 của nhà nghỉ để quan hệ tình dục. Khoảng ít phút sau khi Bùi Thị D phơi quần áo ở khu vực trước nhà nghỉ đi vào quây lễ tân thì X gọi “*D ơi, đi tiếp khách đi em, em thu tiền đây rồi*”. Bùi Thị D đồng ý đã cùng với Nguyễn Sỹ N đi vào phòng 102 của nhà nghỉ để quan hệ tình dục.

Tại phòng 205 Lữ Thị L đã lấy 01 bao cao su nhãn hiệu Vip có sẵn ở đó và sé vỏ lấy ruột bao cao su đeo vào dương vật đã cương cứng của Y rồi cùng với Trần Văn Y quan hệ tình dục với nhau. Tại phòng 102 Bùi Thị D đã lấy 01 bao cao su có sẵn ở đó và sé vỏ lấy ruột bao cao su đeo vào dương vật đã cương cứng của N rồi cùng với N quan hệ tình dục.

Sau đó Đào Xuân P điều khiển xe mô tô quay lại quán “*Gió Núi*” để đón Y, N nhưng không thấy nên anh P đi đến quây lễ tân mua 01 lon nước bí đao với giá 20.000 đồng của Hà Thị X rồi đem ra bàn trước quây lễ tân ngồi uống.

Phạm Thị H trên đường đi về đến khu vực R đã phát hiện để quên chiếc áo thu đông của cháu Quỳnh A tại phòng của Đ nên H điều khiển xe mô tô quay lại để xe ở sân nhà ông B rồi đi bộ một mình theo lối sân nhà ông B sang công tiếp giáp với phía trước bên trái quây lễ tân. Khi đến quây lễ tân thì Hà Thị X đưa cho Phạm Thị H số tiền 620.000 đồng (trong đó có số tiền 600.000 đồng của

Y và 20.000 đồng của anh P) nhờ H chuyển cho Nguyễn Văn Đ. Phạm Thị H cầm tiền đi vào phòng của Đ nhưng không thấy Đ rồi lấy chiếc áo của con gái treo trên móc trong phòng rồi đi sang nhà ông B lấy xe mô tô chở cháu Quỳnh A đi về nhà. Sau khi Bùi Thị D và Nguyễn Sỹ N quan hệ tình dục tại phòng 102 xong thì xuống bàn dưới quây lễ tân ngồi uống nước. Lúc này do điện thoại hết tiền nên anh P đứng dậy lấy xe mô tô của mình đi ra khu vực Rịa mua thẻ nạp điện thoại.

Vào hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã P tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê, nhà nghỉ “*Gió Núi*” đã phát hiện bắt quả tang tại phòng 205 Lữ Thị L và Trần Văn Y đang quan hệ tình dục với nhau. Tổ công tác thu giữ tại phòng 205 của nhà nghỉ 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip đã xé kích thước 4 x 4 cm, 01 ruột bao cao su đã sử dụng.

Khi phát hiện thấy lực lượng Công an kiểm tra thì Nguyễn Văn Đ từ trong phòng đi ra nói “Có việc gì mà ồn ã thế các chú” vừa nói Đ vừa bỏ chạy từ phòng lễ tân ra sân trước quây lễ tân chạy qua cổng phía trước bên trái quây lễ tân sang sân nhà ông B, chạy qua khu nhà vệ sinh, khu bếp và nhảy qua tường bao nhà ông B sang nhà bà Lương Thị M. Đ tiếp tục bỏ chạy qua phòng ăn, phòng bếp và chạy ra vườn nhà bà M lên khu vực đồi cây của thôn Đ, xã P để bỏ trốn. Do vậy tổ công tác không bắt giữ được Nguyễn Văn Đ. Tiến hành khám xét khẩn cấp quán cà phê nhà nghỉ “*Gió Núi*” của Nguyễn Văn Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ tại ngăn kéo quây lễ tân khu vực quán uống nước 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip chưa qua sử dụng; thu giữ tại gầm quây lễ tân 02 tờ giấy A4 ghi các con số lô, số đề; thu giữ tại nền sát chân giường phòng 102 (tầng 1) 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip và 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng; thu giữ tại móc treo sát gần bồn cầu nhà vệ sinh phòng 102, 01 túi nilon màu đen bên trong có 07 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip và 07 ruột bao cao su đã qua sử dụng; thu giữ tại nền nhà dưới góc đệm phòng 205 (tầng 2) 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip, thu giữ tại móc treo gần bồn cầu nhà vệ sinh phòng 205, 01 túi nilon màu đen bên trong có 06 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip và 06 bao cao su đã qua sử dụng.

Đối với số tiền 620.000 đồng mà Hà Thị X đưa cho Phạm Thị H, quá trình điều tra Phạm Thị H khai nhận khi H đến quây lễ tân thì Hà Thị X đã nhờ H đưa hộ cho Đ và nói là tiền bán nước cho khách. Do tin tưởng nên H đã cầm hộ số tiền trên và không đếm lại, chỉ thấy số tiền cuộn tròn có tờ 20.000 đồng bên ngoài. X nói với H là tiền bán nước Phạm Thị H cầm tiền đi vào phòng của Đ nhưng không thấy Đ ở đó nên H đã để số tiền 620.000 đồng ở dưới đệm góc bên trái cuối giường của Đ. Tuy nhiên Hà Thị X lại xác định sau khi cầm số tiền trên thì H đi luôn. Do vậy quá trình khám xét khẩn cấp cơ quan điều tra không thu giữ được số tiền trên.

Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi âm, ghi hình lời khai của bị cáo Hà Thị X, Lữ Thị L, Bùi Thị D và Phạm Thị H và lưu giữ vào các USB được niêm phong trong các phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 02/12/2020 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Thị X phạm tội “Chứa mại dâm”.

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 327; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Đ 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật, phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt Hà Thị X 12 tháng tù và quyết định về án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/12/2020, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do xin nhận tội và hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 02/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 36 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”, phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 07/5/2020 của của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định của pháp luật

Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, cùng vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn Đ đã sử dụng nhà nghỉ “*Gió Núi*” của mình để tổ chức cho Hà Thị X, Lữ Thị L, Bùi Thị D bán dâm cho những người có nhu cầu mua dâm. Mỗi lượt bán dâm thu của khách mua dâm số tiền 300.000 đồng thì Đ trả cho X, Lại mỗi người 130.000 đồng và chiếm hưởng số tiền 170.000 đồng; riêng Bùi Thị D được trả 150.000 đồng, Đ chiếm hưởng số tiền 150.000 đồng. Hà Thị X, Lữ Thị L, Bùi Thị D đã được Nguyễn Văn Đ nuôi ăn, ở miễn phí và bố trí chỗ ở tại phòng phía sau quày lễ tân, cạnh phòng của Đ để cho tiện việc điều hành.

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 19/12/2019 do có nhu cầu mua dâm nên Trần Văn Y sinh năm 1994 trú tại xóm 19, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình cùng với Nguyễn Sỹ N sinh năm 1988 trú tại thôn Q, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình đã nhờ anh Đào Xuân P trú tại thôn Q, xã S, huyện N chở đến quán cà phê, nhà nghỉ “*Gió Núi*” của Nguyễn Văn Đ. Tại đây Y, N đã đưa 600.000 đồng cho Hà Thị X để mua dâm. Sau đó Hà Thị X chỉ đạo Lữ Thị L đưa Trần Văn Y đi vào phòng 205 của nhà nghỉ để quan hệ tình dục; chỉ đạo Bùi Thị D đưa Nguyễn Sỹ N vào phòng 102 của nhà nghỉ để quan hệ tình dục.

Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã P tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê, nhà nghỉ “*Gió Núi*” đã phát hiện bắt quả tang tại phòng 205 Trần Văn Y và Lữ Thị L đang quan hệ tình dục với nhau. Hành vi của bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện N xét xử về tội “*Chứa mại dâm*” theo quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo quanh co trốn tội, nhưng tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cam kết tích cực cải tạo trở thành người lương thiện; ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, cả bố và mẹ đều bị tai biến ốm liệt nửa người, vợ đã ly hôn, con còn nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương); bố bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày

02/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bản án đã có hiệu lực pháp luật, căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 07/5/2020 của của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 02/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 33 (*Ba mươi ba*) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”, phạt bổ sung bị cáo 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Tổng hợp với hình phạt của bản án này với hình phạt 18 (*Mười tám*) tháng tù tại bản án số 17/2020/HSST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 51 (*Năm mươi một*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2020.

**2.** Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

*cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 09/03/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (02 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV – Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND huyện N (04 bản);
- VKSND huyện N (01 bản);
- Chi cục THA huyện N (01 bản);
- Công an huyện N (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

**TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Tô Văn Thịnh**